

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2019, về việc các đương sự đã tự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2019/DS - ST ngày 11 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Vợ chồng Phạm Văn Ch, sinh năm 1955 bà Đặng Thị H, sinh năm 1958.

HKTT: Thôn C, xã Đ, huyện Đ, tỉnh ĐN.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh B.

- Bị đơn: Bà Xì A M, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh B.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Châu Ngọc S, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn S, xã Ph, huyện B, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a/ Ông Châu Ngọc S đồng ý trả cho ông Phạm Văn Ch, bà Đặng Thị H số tiền 10.900.000đ, thời hạn trả như sau:

Ngày 15/3/2020 trả số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng); Ngày 30/4/2020 trả số tiền còn lại là 5.900.000đ

b/ Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm vụ án là 272.500đ ông ông Phạm Văn Ch, bà Đặng Thị H nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0009478 ngày 11 tháng 6 năm 2019, ông Ch, bà H được nhận số tiền còn lại là 27.500đ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN HUỆ